TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC LINH** TỈNH BÌNH THUẬN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2022/DS-ST
Ngày: 22-9-2022
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Dung

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Ngọc Cơ Minh

2. Bà Đinh Thị Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thảo Chi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh tham gia phiên tòa: Ông Cao Quốc Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 176/2022/TLST-DS ngày 22/6/2022 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 197/2022/QĐXXST-DS ngày 19/8/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 111/2022/QĐST-DS ngày 06/9/2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng C; địa chỉ trụ sở: Số M phố L, phường H, Quận H, Thành phố Hà Nội; địa chỉ liên hệ: Phòng giao dịch Ngân hàng C huyện Đ, khu phố M, thị trấn V, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T, chức vụ: Tổng Giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn N, chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng C huyện Đ (theo văn bản ủy quyền số 7300/QĐ-NHCS ngày 19/9/2019);

Người được ủy quyền lại: Ông Đặng Quốc Th, sinh năm 1979, chức vụ: Phó Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng C huyện Đ; địa chỉ liên hệ: Phòng giao dịch Ngân hàng C huyện Đ, khu phố M, thị trấn V, huyện Đức L, tỉnh Bình Thuận (theo văn bản ủy quyền số 78/UQ-NHCS ngày 06/10/2020). Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Bị đơn:* Bà Đỗ Thị Kim C, sinh năm 1981; Nơi cư trú: Số M đường số B, thôn S, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Huy V; Nơi cư trú: Số M đường số B, thôn S, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 20/6/2022, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn Ngân hàng C là ông Đặng Quốc Th trình bày:

Ngày 26/5/2016, bà Đỗ Thị Kim C và chồng là ông Nguyễn Huy V có vay vốn tại Phòng giao dịch Ngân hàng C huyện Đ với số tiền 12.000.000 đồng, chương trình cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, lãi suất vay 0,75%/tháng, lãi suất nợ quá hạn là 130% lãi suất khi cho vay. Thời gian đến hạn ngày 09/5/2021.

Tính đến ngày 19/8/2022, bà Đỗ Thị Kim C và chồng là ông Nguyễn Huy V chỉ trả cho Ngân hàng tiền lãi trong hạn 2.611.753 đồng, còn chưa trả được cho Ngân hàng số tiền 16.639.547 đồng (trong đó tiền nợ gốc là 12.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn 2.818.247 đồng, tiền lãi quá hạn 1.821.300 đồng).

Nay Ngân hàng C yêu cầu bà Đỗ Thị Kim C và ông Nguyễn Huy V trả toàn bộ số tiền còn nợ 16.639.547 đồng cho Ngân hàng, đồng thời bà Đỗ Thị Kim C và ông Nguyễn Huy V còn phải trả tiền lãi phát sinh từ ngày 20/8/2022 cho đến khi trả hết tiền nợ gốc theo lãi suất trên hồ sơ cho vay.

* Tại bản tự khai ngày 21/9/2022, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn Ngân hàng C là ông Đặng Quốc Th trình bày: Yêu cầu bà Đỗ Thị Kim C và ông Nguyễn Huy V trả số tiền nợ Ngân hàng tính đến ngày 22/9/2022 là: 16.772.147 đồng (Mười sáu triệu bảy trăm bảy mươi hai nghìn một trăm bốn mươi bảy đồng), trong đó tiền nợ gốc là 12.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn còn chưa trả là 2.818.247 đồng, tiền lãi quá hạn từ ngày 10/5/2021 đến ngày 22/9/2022 là 1.953.900 đồng. Bà C và ông V còn phải trả số tiền lãi quá hạn phát sinh từ ngày 23/9/2022 cho đến khi trả hết tiền nợ gốc theo lãi suất trên hồ sơ cho vay.

- Bị đơn bà Đỗ Thị Kim C, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Huy V đã được Toà án thông báo tham gia tố tụng, tống đạt các văn bản tố tụng nhưng bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không đến Toà án làm việc, không cung cấp lời khai, không có yêu cầu phản tố nào, không cung cấp chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến tại phiên tòa, Tòa án và người đại diện hợp pháp của nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật về tố tụng dân sự. Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Huy V đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa vào ngày 06/9/2022 và ngày 22/9/2022 nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227, 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là đúng quy định.

Về nội dung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, nguyên đơn Ngân hàng C khởi kiện buộc bà Đỗ Thị Kim C và ông Nguyễn Huy V liên đới thanh toán cho Ngân hàng C khoản nợ tính đến ngày 22/9/2022 là 16.772.147 đồng (Mười sáu triệu bảy trăm bảy mươi hai nghìn một trăm bốn mươi bảy đồng), trong đó tiền nợ gốc là 12.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn còn chưa trả là 2.818.247 đồng, tiền lãi quá hạn từ ngày 10/5/2021 đến ngày 22/9/2022 là 1.953.900 đồng, bà C và ông V còn phải trả số tiền lãi quá hạn phát sinh từ ngày 23/9/2022 cho đến khi trả hết tiền nợ gốc theo lãi suất trên hồ sơ cho vay, là phù hợp và có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Về sự vắng mặt của đương sự: Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn Ngân hàng C là ông Đặng Quốc Th có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Huy V đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa vào ngày 06/9/2022 và ngày 22/9/2022 nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào Điều 227, 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung: Nguyên đơn Ngân hàng C (gọi tắt là Ngân hàng) khởi kiện yêu cầu bị đơn bà Đỗ Thị Kim C và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Huy V liên đới thanh toán cho Ngân hàng C khoản nợ tính đến ngày 22/9/2022 là: 16.772.147 đồng (Mười sáu triệu bảy trăm bảy mươi hai nghìn một trăm bốn mươi bảy đồng), trong đó tiền nợ gốc là 12.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn còn chưa trả là 2.818.247 đồng (lãi suất thỏa thuận 0,75%/tháng), tiền lãi quá hạn từ ngày 10/5/2021 đến ngày 22/9/2022 là 1.953.900 đồng (lãi suất nợ quá hạn bằng 130% lãi suất khi cho vay), bà C và ông V còn phải trả số tiền lãi quá hạn phát sinh từ ngày 23/9/2022 cho đến khi trả hết tiền nợ gốc theo lãi suất trên hồ sơ cho vay. Ngân hàng không yêu cầu tính bất cứ khoản lãi nào khác.

Nộp kèm là Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay, Sổ vay vốn (được chứng thực).

[2.1] Theo Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay do Ngân hàng C cung cấp cho Tòa án thể hiện nội dung: Chương trình cho vay nước sạch vệ sinh môi trường; họ tên người vay: Bà Đỗ Thị Kim C, CMND 260887211, địa chỉ cư trú: thôn S, xã Đ, huyện Đ đề nghị Ngân hàng C cho vay số tiền 12.000.000 đồng để thực hiện phương án xây hố xí + khoan giếng. Giấy được ghi ngày 09/5/2016, bên dưới có chữ ký của người vay là bà Đỗ Thị Kim C.

Trong giấy còn có nội dung phê duyệt của Ngân hàng vào ngày 18/5/2016: số tiền cho vay 12.000.000 đồng, lãi suất 0,75%/tháng, lãi suất nợ quá hạn 130% lãi suất khi cho vay. Thời hạn cho vay 60 tháng; kỳ hạn trả nợ 06 tháng/lần; số tiền trả nợ 1.300.000 đồng/lần; số tiền trả nợ kỳ cuối 1.600.000 đồng. Hạn trả nợ cuối cùng ngày 09/5/2021; lãi tiền vay được trả định kỳ hàng tháng vào ngày 09. Số tiền vay 12.000.000 đồng đã được giải ngân ngày 26/5/2016 bằng việc bà C nhận tiền trực tiếp.

Bên cạnh đó trong Sổ vay vốn mã KH 7073569241 đứng tên Đỗ Thị Kim C, phía sau có thông tin của ông Nguyễn Huy V quan hệ với người vay là chồng cùng chữ ký của ông V.

[2.2] Xét thấy quá trình tố tụng, bà C, ông V không đến Tòa án làm việc, không xuất trình được chứng cứ gì về số tiền nợ cũng như không có bất kỳ ý kiến nào về việc không thừa nhận chữ ký trong các giấy tờ là của bà C, ông V, mặc dù Tòa án đã nhiều lần triệu tập đến làm việc.

[3] Theo biên bản xác minh ngày 01/8/2022 tại Công an xã Đ, bà Đỗ Thị Kim C và chồng là ông Nguyễn Huy V (hiện nay đã ly hôn) có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ Số M đường số B, thôn S, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Thông tin này khớp với thông tin cá nhân được ghi trong Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay cùng Sổ vay vốn mà Ngân hàng C cung cấp.

[4] Ông Nguyễn Huy V có ký tên trong Sổ vay vốn đứng tên bà Đỗ Thị Kim C với tư cách là chồng, như vậy ông V biết việc bà C có lập Sổ vay vốn tại Ngân hàng C. Mặc dù trong Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay của bà C do một mình bà C thực hiện ký kết vay vốn, nhưng mục đích vay vốn là xây hố xí + khoan giếng là phục vụ, đáp ứng nhu cầu thiết yếu của gia đình, từ đó có căn cứ xác định đây là khoản nợ chung của vợ chồng bà C, ông V theo quy định tại Điều 37 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 về nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng, trách nhiệm trả tiền nợ thuộc về cả hai vợ chồng bà C, ông V.

Theo nội dung phê duyệt của Ngân hàng thì hạn trả nợ cuối cùng là ngày 09/5/2021, tuy nhiên cho đến nay, bà C, ông V vẫn chưa thanh toán được tiền nợ gốc 12.000.000 đồng cùng tiền lãi phát sinh. Như vậy, giữa Ngân hàng C và bà C, ông V có quan hệ vay vốn và cho đến nay, bà C, ông V đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán đối với Ngân hàng C.

[5] Căn cứ vào Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay ngày 09/5/2016 và Sổ vay vốn, số tiền bà C, ông V vay vốn của Ngân hàng C là 12.000.000 đồng. Do đó, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng C là có cơ sở theo quy định tại Điều 463 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[6] Về lãi suất:

[6.1] Lãi trong hạn: Theo bảng tính lãi do Ngân hàng cung cấp, thì lãi trong hạn phải thanh toán của bà C từ ngày 26/5/2016 đến ngày 09/5/2021 là 5.430.000 đồng (mức lãi suất 0,75%/tháng). Theo thẻ theo dõi giao dịch tiền vay, bà C, ông V chỉ mới thanh toán được tiền lãi trong hạn là 2.611.753 đồng. Như vậy, số tiền lãi trong hạn còn phải thanh toán là 2.818.247 đồng.

[6.2] Lãi quá hạn: Vì bà C, ông V đến hạn thanh toán tiền vay nhưng không thanh toán được, do đó, Ngân hàng tính lãi quá hạn với mức lãi suất 0,975%/tháng (lãi suất nợ quá hạn bằng 130% lãi suất khi cho vay) trên 12.000.000 đồng từ ngày 10/5/2021 đến ngày xét xử là ngày 22/9/2022.

Việc Ngân hàng tính lãi suất trong hạn và quá hạn như trên là có căn cứ và phù hợp với thỏa thuận giữa các bên tại thời điểm cho vay, phù hợp với quy định của pháp luật.

+ Số nợ lãi trong hạn chưa thanh toán là 2.818.247 đồng (hai triệu tám trăm mười tám nghìn hai trăm bốn mươi bảy đồng).

+ Số nợ lãi quá hạn cần thanh toán từ ngày 10/5/2021 đến ngày 22/9/2022 là 1.953.900 đồng (Một triệu chín trăm năm mươi ba nghìn chín trăm đồng).

[7] Từ những phân tích trên, có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh.

[8] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Đỗ Thị Kim C và ông Nguyễn Huy V phải chịu theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự và Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 144, 147, 227, 228, 238, 271, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Các Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Điều 37 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điều 7, 8, 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng C đối với bị đơn bà Đỗ Thị Kim C về tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Buộc bà Đỗ Thị Kim C và ông Nguyễn Huy V có trách nhiệm liên đới thanh toán cho Ngân hàng C số tiền 16.772.147 đồng (Mười sáu triệu bảy trăm bảy mươi hai nghìn một trăm bốn mươi bảy đồng), trong đó: tiền nợ gốc là 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng), tiền lãi trong hạn là 2.818.247 đồng (Hai triệu tám trăm mười tám nghìn hai trăm bốn mươi bảy đồng), tiền lãi quá hạn là 1.953.900 đồng (Một triệu chín trăm năm mươi ba nghìn chín trăm đồng).

Kể từ ngày 23/9/2022 cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận tại Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay ngày 09/5/2016 và Phê duyệt của Ngân hàng ngày 18/5/2016.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Đỗ Thị Kim C và ông Nguyễn Huy V phải chịu 838.000 đồng (Tám trăm ba mươi tám nghìn đồng).

- Ngân hàng C thuộc trường hợp không phải nộp tiền tạm ứng án phí, không phải chịu án phí theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 11 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội số 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên vấn đề hoàn trả tiền tạm ứng án phí không đặt ra xử lý.

3. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự (3);
- VKSND huyện Đức Linh (1);
- CC THADS huyện Đức Linh (1);
- TAND tỉnh Bình Thuận (1);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (2).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phan Thị Mỹ Dung